TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-PT
Ngày: 30-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy**

Các Thẩm phán: Ông **Lại Anh Vân**

Ông **Nguyễn Minh Tân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông **Nguyễn Quang Trung -** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 66/2018/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Đức T, sinh năm 1987

Nơi ĐKTT và nơi cư trú: Khu dân cư X - T, phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tư do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức V và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Vũ Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

Ngoài ra còn 06 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không được triệu tập đến phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Nguyễn Quang D**, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư L, phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00, ngày 09/3/2018, Lê Khắc A, Đặng Đức T, Dương Văn ngồi uống bia tại quán bia "T" ở khu vực Ngã tư B, phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình uống bia A có nói *"có chơi tý không"* (ý nói có đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền không), cả ba đồng ý. B hỏi *"chơi ở đâu";* do biết

nhà anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1976, trú tại: Khu dân cư L, phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương (là anh rể A) vợ đi vắng, anh D bị bệnh tật không để ý nên A nói *" thích thì xuống nhà anh D"*. A sử dụng điện thoại đen trắng, (số khuyến mãi A không nhớ) gọi cho Nguyễn Quang Đ nói *"có đánh bài không",* Đ hỏi *"ở đâu",* A trả lời *"xuống nhà anh D"*. Khi A tới nhà anh D thấy anh D đang ngồi ăn cơm tại phòng khách, A đi thẳng xuống phòng bếp thì T và B cũng đi vào. T tìm thấy một cái kéo và lấy 01 vỏ hộp thuốc ở phòng bếp, sau đó sử dụng kéo cắt vỏ hộp thuốc cắt thành 04 quân bài vị dạng hình tròn. B lấy tại bếp 01 bát sứ và 01 đĩa sứ màu trắng. Sau khi chuẩn bị xong A, T, B cùng ngồi xuống chiếc chiếu cói đã được trải sẵn từ trước dưới nền nhà cùng nhau đánh bạc bằng hình thức "xóc đĩa": Cách thức chơi xóc đĩa là sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn (có hai măt, một mặt màu xám, một mặt màu trắng); khi chơi cho 04 quân vị vào đĩa sứ úp chiếc bát sứ lên trên, người cầm cái xóc, những người chơi khác phán đoán chẵn, lẻ (chẵn: 2 hoặc 4 quân vị cùng màu; lẻ: có 1 hoặc 3 quân vị khác màu) và đặt tiền; số tiền đặt cửa mỗi ván thấp nhất là 50.000đ cao hơn tùy theo người chơi và người cầm cái, không giới hạn mức đặt cửa cao nhất; Khi các đối tượng đánh bạc thì không phân công vị trí, vai trò của từng người chơi, những người chơi thay nhau cầm cái, người cầm cái sẽ tự mình cân đối và trả tiền thắng, thua. Khi bắt đầu chơi A là người cầm cái; A, T, B chơi được khoảng 20 phút thì có Đ, Nguyễn C đến tham gia đánh cùng. Do thấy hoàn cảnh nhà anh D khó khăn (con vừa bị tai nạn, bản thân D là người mắc bệnh nặng) nên A, T, B, Đ, C thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng lấy từ số tiền dùng vào việc đánh bạc cho anh D, Đ cầm số tiền 1.000.000 đồng lên thì thấy D đang ngồi ở phòng khách, Đ nói cho chú 1.000.000 đồng (anh D không biết việc các đối tượng đánh bạc và không biết số tiền 1.000.000 đồng Đ đưa cho là tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, thấy Đ dúi cho thì nghĩ là Đ thương hoàn cảnh gia đình cho tiền nên D nhận). Sau khi đưa tiền cho anh D, Đ tiếp tục xuống phòng bếp đánh bạc tiếp. Khoảng 15 phút sau có Nguyễn Hữu E đến ngồi xem một lúc và cũng ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng A, T, C, Đ, B, đánh được 01 ván (E thắng được 300.000 đồng) do có việc bận nên E đi về. Khoảng 15 giờ 30 phút E rủ Lại Văn K cùng đến nhà D cùng đánh bạc. Khi đến nơi thì thấy A, T, Đ, C, B đang đánh bạc thì K có ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng. Quá trình đánh bạc Lê Khắc A sử dụng số tiền 3.500.000 đồng, Đặng Đức T sử dụng số tiền 1.400.000 đồng, Nguyễn C sử dụng số tiền 5.000.000 đồng, Nguyễn Quang Đ sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, Dương Văn B sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Lại Văn K sử dụng số tiền 2.300.000 đồng, Nguyễn Hữu E sử dụng số tiền 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi các đối tượng cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã L bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 14.500.000 đồng; 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân bài vị, 01 chiếc kéo, 01 chiếc chiếu

trúc (đã qua sử dụng). Khi bắt giữ Đặng Đức T bỏ trốn đến ngày 19/3/2018 thì ra Cơ quan Công an thị xã L đầu thú.

Tại bản án sơ thẩm số 66/2018/HSST ngày 08/10/2018, TAND thị xã L áp dụng khoản 1 Điều 321; các Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Đặng Đức T 10 tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 06 bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/10/2018, bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng; vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Bị cáo trình bày đã nộp 200.000đ tiền án phí sơ thẩm.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Đề xuất hướng giải quyết vụ án: Trong vụ án đồng phạm này, bị cáo A là người khởi xướng, đã từng 1 lần bị kết án, cấp sơ thẩm đã quyết định cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên bị cáo T không phải người khởi xướng, trước đây chưa từng bị kết án lần nào nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng hình thức tù giam là không tương xứng so với bị cáo A. Tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vậy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo T trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 09/3/2018 tại nhà anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1976, trú tại khu dân cư L, phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương; Lê Khắc A khởi xướng và cùng các đối tượng Đặng Đức T, Nguyễn C, Dương Văn B, Nguyễn Quang Đ, Lại Văn K, Nguyễn Hữu E thực hiện hành vi

đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "xóc đĩa" đến 16 giờ cùng ngày bị Công an thị xã L, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 14.500.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ , 04 quân bài vị, 01 chiếc kéo, 01 chiếc chiếu trúc; anh D tự nguyện nộp số tiền 1.000.000đ do các bị cáo A, T, B, Đ, C lấy từ tiền dùng vào việc đánh bạc cho, tổng cộng 15.500.000 đồng.

Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Đức T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo T tham gia từ đầu, là người chuẩn bị bài, số tiền sử dụng đánh bạc là 1.400.000đ nên cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo đóng vai trò thứ 2 trong vụ án là phù hợp. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã thi hành xong từ năm 2016 nên không có tiền án, tiền.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ gồm: sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T đã tự nguyện nộp trước 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết mới, thể hiện sự ăn năn hối cải và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo được địa phương xác nhận có ý thức chấp hành pháp luật.

Do bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo T được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Đức T, sửa bản án sơ thẩm số 66/2018/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Đức T 10 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **20** *(Hai mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/01/2019. Giao bị cáo Đặng Đức T cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã L, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Ghi nhận việc bị cáo Đặng Đức T đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm là **200.000đ** *(Hai trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2011/0001434 ngày 04/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, tỉnh Hải Dương.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Đức T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 30/01/2019.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã L (2 bản);
- VKSND thị xã L;
- CSĐT, THAHS - Công an thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng Huy